

NGÂN HÀNG PHÁT
TRIỂN VIỆT NAM
Số: 661/QĐ-NHPT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 29 tháng 12 năm 2006

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành quy định thủ tục thanh toán trong nước qua Ngân hàng Phát triển Việt Nam

TỔNG GIÁM ĐỐC NGÂN HÀNG PHÁT TRIỂN VIỆT NAM

Căn cứ Nghị định 64/NĐ-CP ngày 20/9/2001 của Chính phủ về hoạt động thanh toán qua các tổ chức cung ứng dịch vụ thanh toán;

Căn cứ Quyết định số 44/2002/QĐ-TTg ngày 21/3/2002 của Thủ tướng Chính phủ về việc sử dụng chứng từ điện tử làm chứng từ kế toán để hạch toán và thanh toán vốn của các tổ chức cung ứng dịch vụ thanh toán.

Căn cứ Quyết định số 108/2006/QĐ-TTg ngày 19/5/2006 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Ngân hàng Phát triển Việt Nam;

Căn cứ Quyết định số 110/2006/QĐ-TTg ngày 19/5/2006 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Điều lệ tổ chức và hoạt động của Ngân hàng Phát triển Việt Nam;

Căn cứ Quyết định 30/2006/QĐ-NHNN ngày 11/7/2006 của Thống đốc Ngân hàng nhà nước về việc ban hành quy chế cung ứng và sử dụng séc;

Căn cứ Quyết định số 1092/2002/QĐ/-NHNN ngày 08/10/2002 của Thống đốc Ngân hàng nhà nước về việc ban hành Quy định thủ tục thanh toán qua các tổ chức cung ứng dịch vụ thanh toán.

Căn cứ Quyết định số 40/QĐ-HĐQL ngày 29/12/2006 của Hội đồng quản lý Ngân hàng Phát triển Việt Nam về việc ban hành quy chế hoạt động thanh toán trong nước qua Ngân hàng Phát triển Việt Nam

Xét đề nghị của Kế toán trưởng kiêm Trưởng Ban Tài chính kế toán, kho quỹ
Ngân hàng Phát triển Việt Nam;

QUYẾT ĐỊNH :

Điều 1: Ban hành kèm theo Quyết định này “Quy định thủ tục thanh toán trong nước qua Ngân hàng Phát triển Việt Nam”

Điều 2: Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký từ ngày 01/01/2007. Thủ trưởng các Đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

QUY ĐỊNH

VỀ THỦ TỤC THANH TOÁN TRONG NƯỚC

QUA NGÂN HÀNG PHÁT TRIỂN VIỆT NAM

(Ban hành kèm theo Quyết định số 661/2006/QĐ-NHPT ngày 29/12/ 2006 của Tổng giám đốc Ngân hàng Phát triển Việt Nam)

PHẦN I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1: Quy định thủ tục thanh toán trong nước Qua Ngân hàng Phát triển Việt Nam này quy định về trình tự lập, kiểm soát, luân chuyển, xử lý chứng từ và hạch toán các giao dịch thanh toán trong nước qua Ngân hàng Phát triển Việt Nam.

Điều 2: Khi thanh toán trong nước qua Ngân hàng Phát triển Việt Nam, người sử dụng dịch vụ thanh toán(sau đây gọi là khách hàng) phải tuân thủ những quy định về hướng dẫn của Ngân hàng Phát triển Việt Nam về việc lập chứng từ thanh toán, phong thức nộp, lĩnh tiền ở Ngân hàng Phát triển Việt Nam.

Điều 3: Ngân hàng Phát triển Việt Nam (sau đây viết tắt là NHPTVN) phải kiểm soát các chứng từ thanh toán của khách hàng trước khi hạch toán và thanh toán, bảo đảm lập đúng thủ tục quy định,dấu(nếu có đăng kí mẫu)và chữ ký trên chứng từ thanh toán đúng với mẫu đã đăng ký tại NHPT(nếu là chữ ký tay) hoặc đúng với chữ ký điện tử do NHPT cấp (nếu là chữ ký điện tử); khả năng thanh toán của khách hàng còn đủ để chi trả số tiền trên chứng từ.

Đối với chứng từ thanh toán hợp lệ, được bảo đảm khả năng thanh toán Ngân hàng có trách nhiệm xử lý chính xác an toàn, thuận tiện; sử dụng tài khoản kế toán để hạch toán các giao dịch thanh toán và giữ bí mật về số dư trên tài khoản tiền gửi của khách hàng theo đúng quy định của pháp luật. Khi phát sinh giao dịch hạch toán trên tài khoản tiền gửi của khách hàng, NHPT phải cung cấp đầy đủ, kịp thời báo No hoặc giấy báo Co và cuối tháng cung cấp bản sao sổ tài khoản tiền gửi hay giấy báo số dư tài khoản tiền gửi cho chủ tài khoản biết.

NHPT được quyền từ chối thanh toán đối với chứng từ thanh toán không hợp lệ, không được đảm bảo khả năng thanh toán đồng thời không chịu trách nhiệm về những nội dung liên đới. Của hai bên khách hàng.

Điều 4: Tuỳ theo quan hệ giao dịch mua bán, cung ứng dịch vụ với nhau mà khách hàng có thể lựa chọn một trong các dịch vụ thanh toán sau đây.

- Thanh toán bằng lệnh chi(hoặc uỷ nhiệm chi)
- Thanh toán bằng Séc;
- Thanh toán bằng nhờ thu hoặc uỷ nhiệm thu;
- Thanh toán bằng thư tín dụng;
- Các dịch vụ thanh toán khác theo quy định của pháp luật.

Điều 5: Giải thích từ ngữ

1. Chi nhánh Ngân hàng Phát triển: Là các chi nhánh khu vực, chi nhánh tỉnh Tỉnh, thành phố, các Sở giao dịch, các trung Tâm thanh toán , Hội sở chính, là các đơn vị thuộc và trực thuộc Ngân hàng Phát triển Việt Nam có quan hệ thanh toán với khách hàng (sau đây gọi là chi nhánh NHPT)

2. Giao dịch viên : Là những người được phân công giao dịch trực tiếp với khách hàng và xử lý các nghiệp vụ hạch toán, thanh toán do mình phụ trách.

3. Uỷ nhiệm chi hoặc lệnh chi : là phương tiện thanh toán mà người trả tiền lập lệnh thanh toán theo mẫu do NHPT quy định , gửi cho chi nhánh NHPT nơi mình mở tài khoản yêu cầu Chi nhánh NHPT đó trích một số tiền nhất định trên tài khoản của mình để trả cho người thụ hưởng.

4. Ủy nhiệm thu hoặc nhờ thu : Là phương tiện thanh toán mà người thụ hưởng lập lệnh thanh toán theo mẫu do NHPT quy định, gửi cho Chi nhánh NHPT (Chi nhánh NHPT phục vụ mình)ủy thác thu hộ mình một số tiền nhất định.

5. Séc: Là lệnh chi trả tiền của chủ tài khoản, được lập theo quy định của pháp luật và theo mẫu do NHPT quy định, yêu cầu NHPT trích một số tiền từ tài khoản tiền gửi thanh toán của mình để trả cho người thụ hưởng có tên ghi trên séc hoặc trả cho người cần séc.

6. Thư tín dụng: Là một văn bản cam kết có điều kiện được NHPT mở theo yêu cầu của người sử dụng dịch vụ thanh toán (người xin mở thư tín dụng)theo đó ngân hàng thực hiện yêu cầu của người sử dụng dịch vụ thanh toán:

- Trả tiền hoặc ủy quyền cho ngân hàng khác trả tiền ngay theo lệnh của người thụ hưởng khi nhận được bộ chứng từ xuất trình phù hợp với các điều kiện của thư tín dụng.
- Chấp nhận trả tiền hoặc ủy quyền cho ngân hàng khác trả tiền theo lệnh của người thụ hưởng vào một thời điểm nhất định trong tương lai khi nhận được bộ chứng từ xuất trình phù hợp với các điều kiện thanh toán của thư tín dụng.

PHẦN II

THỦ TỤC THỰC HIỆN CÁC GIAO DỊCH THANH TOÁN

Điều 6: nghiệp vụ mở tài khoản cho khách hàng.

Việc mở tài khoản cho khách hàng có sử dụng thanh toán qua NHPT(mở tài khoản lần đầu), thực hiện theo các quy định tại quyết định số: 659/QĐ- NHPT ngày 29/12/2006 của Tổng giám đốc NHPTVN về việc ban hành quy định mở và sử dụng tài khoản tiền gửi tại NHPTVN.

Các bước thực hiện:

Bước 1: Tiếp nhận yêu cầu

Thực hiện: giao dịch viên

- Giấy đăng ký mở tài khoản (2 liên)
- Các giấy tờ cần thiết theo quy định(như quyết định thành lập, giấy đăng ký kinh doanh...)

Bước 2: Kiểm soát hồ sơ mở tài khoản

Thực hiện: Giao dịch viên

- Đối tượng mở tài khoản
- Giấy đăng ký mở tài khoản.
- Bộ hồ sơ mở tài khoản
- Nếu khách hàng không thuộc đối tượng hoặc hồ sơ chưa hợp lệ thì chuyển trả khách hàng và hướng dẫn bổ sung làm mới.
- Trong trường hợp nhận lại bộ chứng từ do cấp có thẩm quyền chuyển lại giao dịch viên căn cứ vào ý kiến yêu cầu để thực hiện.
- Nếu chấp nhận yêu cầu thực hiện tiếp bước 3.

Bước 3: Mở tài khoản

Thực hiện: Giao dịch viên

- Lấy số hiệu tài khoản, ghi số hiệu tài khoản vào phần ghi của Ngân hàng trên giấy đăng ký mở tài khoản
- Nhập dữ liệu thông tin về khách hàng vào chương trình quản lý khách hàng.

Bước 4: Kiểm soát mở tài khoản

- Thực hiện: Trưởng phòng tài chính kế toán
- Kiểm soát hồ sơ
- nếu chấp nhận hồ sơ, ký kiểm soát chuyển thực hiện bước 5
- nếu không chấp nhận, chuyển trả lại hồ sơ cho giao dịch viên kèm lý do, yêu cầu hoàn thiện hoặc trả lại cho khách hàng hoàn thiện cho đúng.

Bước 5: Duyệt mở tài khoản

Thực hiện: Giám đốc(hoặc người được uỷ quyền)

- kiểm soát bộ hồ sơ
- Kiểm soát thêm quyền và việc làm của trưởng phòng tài chính kế toán
- Nếu chấp nhận mở tài khoản cho khách hàng, lý trên bộ hồ sơ mở tài khoản, chuyển thực hiện bước 6.